

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020
of the Minister of Finance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

....., ngày 08 tháng 10 năm 2026
....., month 08 day 10 year 2026

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Công ty Cổ phần Tập đoàn CNCtech.

To:

- *The State Securities Commission;*
- *Hanoi Stock Exchange;*
- *CNCTech Group Joint Stock Company*

- Họ và tên cá nhân/*Name of individual*: **NGUYỄN THỊ HƯƠNG**
- Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam/Vietnamese**
- Số Thẻ căn cước, ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card, date of iss*

- Địa chỉ liên hệ/*Contact address:*

- Điện thoại/*Telephone*: Fax: Email: Website:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/*Current position in the public company*:



2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/*Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person*: **Nguyễn Văn Hùng / Nguyen Van Hung**

- Quốc tịch/*Nationality*: **Việt Nam/Vietnam**

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.*

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address*:

- Điện thoại liên hệ/*Telephone*:

Fax:

Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company*: **Chủ tịch Hội đồng quản trị / Board of Chairman.**

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person*: **Em gái / Younger sister**

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu mà người nội bộ đang nắm giữ/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person*: **41.159.967 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 44,93 % / 41,159,967 shares, accounting for 44.93%**

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code*: **CLI**

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above*:
..... tại công ty chứng khoán/*In the securities company*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares before the transaction*: **49.353 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0,05% / 49.353 shares, accounting for 0,05%**

6. Số lượng quyền mua hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có/*Number of rights or convertible bonds owned*:

- Số lượng trái phiếu chuyển đổi hiện có (trong trường hợp giao dịch trái phiếu chuyển đổi hoặc quyền mua trái phiếu chuyển đổi)/*Number of convertible bonds owned (in case of exercising trading of convertible bonds or rights to buy convertible bonds)*:

- Số lượng quyền mua cổ phiếu hiện có/*Number of rights to purchase shares owned currently*:
9.870 quyền mua / 9.870 rights to purchase shares

7. Tỷ lệ thực hiện quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) /*Proportion of executing rights to purchase (in case of trading the purchase right)*: **100:20 (100 cổ phiếu được hưởng 20 quyền, 01 quyền được mua 01 cổ phiếu mới) / 100:20 (100 shares entitle the holder to 20 rights; 1 right allows the purchase of 1 new share).**

8. Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) hoặc số lượng trái phiếu chuyển đổi (đối với giao dịch trái phiếu chuyển đổi) đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Number of rights to purchase (in case of trading purchase rights) or number of convertible bonds (in case of trading convertible bonds) registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:*

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction registered (to purchase/ sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred):*

+ **Mua (thực hiện quyền mua) / Purchase (exercise purchase right);**

+ **Nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu / Receive the transfer of purchase rights.**

- Số lượng quyền mua (đối với giao dịch quyền mua) đăng ký giao dịch/*Number of rights to purchase (in case of trading purchase rights) registered for trading:*

+ **9.870 quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu / 9.870 shares purchase rights for additional shares issued to existing shareholders**

+ **2.176 quyền mua từ việc nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu / 2.176 purchase rights acquired through the transfer of stock subscription rights**

9. Giá trị thực hiện quyền mua dự kiến/*Expected transferred value: 132.460.000 đồng/VND*

10. Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện quyền mua/*Number of shares expected to hold after exercising the right to purchase: 61.399 cổ phiếu / 61.399 shares.*

11. Phương thức giao dịch/*Method of transaction: Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu tại tổ chức phát hành và nhận quyền nhượng quyền mua cổ phiếu / Exercise the right to purchase additional shares issued to existing shareholders of the issuing entity, and acquire the right to purchase shares.*

12. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch/*Expected trading time: từ ngày/from 14/10/2026 đến ngày/to 19/10/2026 (trong đó thời gian đối với giao dịch thực hiện nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu/ specifically, the timing for transactions involving the acquisition of stock purchase rights: từ ngày/from 14/10/2026 đến ngày/to 14/10/2026).*

Nơi nhận:

Recipients:

- *Như trên/As stated above;*

- *Lưu/Archived.*

**CÁ NHÂN BÁO CÁO
REPORTING INDIVIDUAL**

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Signature, full name)



**NGUYỄN THỊ HƯƠNG
NGUYEN THI HUONG**

